

Bản án số: 223/2018/HSPT
Ngày: 15-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lượng.
Ông Trần Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 118/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Trọng N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 118/2018/HSST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh năm 1989, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ M, khu phố H, phường B, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1967; gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con đầu; Có vợ: Phạm Thị Long T, sinh năm 1999, có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22 tháng 11 năm 2017 đến ngày 01/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa ra quyết định số 7998/QĐ hủy bỏ tạm giữ và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Vắng mặt.

- Ngoài ra còn có người bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng N là tài xế Taxi cho hãng xe Taxi B, có trụ sở tại khu phố S, phường T, thành phố B1, tỉnh Đồng Nai, khoảng 0 giờ 00 phút ngày 19/11/2017, N điều khiển xe Taxi, biển số 60A-321.28 đi trên đường P hướng từ ngã tư L về ngã ba V, khi gần tới siêu thị C, phường T1 thì gặp ông T1 (Quốc tịch Anh), sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: B RD, GT B, C Essex CM2 7Qf đón xe và yêu cầu N chở đến tiệm thuốc tây để mua thuốc, N liền chở ông T1 tới nhà thuốc “Đ” ở phường Q, thành phố B1 nhưng nhà thuốc đóng cửa nên N tiếp tục điều khiển xe đến nhà thuốc “S”, địa chỉ phường T, thành phố B1, dừng xe lại để ông T1 xuống xe và đi vào mua thuốc còn N vẫn nổ máy xe ngồi chờ, do nhà thuốc đóng cửa nên ông T1 quay ra xe và đứng bên ngoài cửa lơ xe, vì không biết tiếng Việt nên ông T1 đã viết địa chỉ nơi ông đang ở vào màn hình điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 rồi cầm điện thoại đưa qua cửa xe để cho N đọc địa chỉ để chở ông T1 về, thấy vậy N liền nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của ông T1 nên đã dùng tay phải giật chiếc điện thoại của ông T1 đang cầm trên tay rồi điều khiển xe chạy thoát. Đến ngày 21/11/2017, N mang điện thoại chiếm đoạt được đến tiệm mua bán điện thoại đi động “T” tại khu phố H, phường B, thành phố B1 bán cho anh Lê Văn T2, sinh năm 1990 là chủ tiệm với giá 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Sự việc xảy ra ông T1 đã đến Công an phường T, thành phố B1 trình báo, Công an phường T đã lập hồ sơ chuyển Công an thành phố Biên Hòa để điều tra xử lý. Qua điều tra ngày 22/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Trọng N để điều tra xử lý.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi trả lại cho ông T1.

- Số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền Nguyễn Trọng N bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 cho anh Lê Văn T2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi trả lại cho anh Tài.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 343/TCKH-HĐĐG ngày 29/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa đã định giá và kết luận: “01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, có giá trị định giá là 2.712.000 đồng (Hai triệu bảy trăm mười hai nghìn đồng)”.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Cướp giết tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại bản án sơ thẩm số 118/2018/HSST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng khoản 1 Điều 136, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 10 (mười) tháng tù về tội “Cướp giết tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giam trước đó, từ ngày 22/11/2017 đến ngày 01/12/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/4/2018, bị cáo Nguyễn Trọng N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng N đã cấu thành tội “Cướp giết tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999. Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét xử bị cáo với mức án 10 (mười) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết mới để Hội đồng xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bác kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Theo Quyết định xét xử số 140/2018/QĐXXPT-HS ngày 07/8/2018 thì vụ án được đưa ra xét xử vào ngày 20/8/2018. Tuy nhiên, do bị cáo Nguyễn Trọng N đã bỏ đi khỏi địa phương hiện không rõ ở đâu nên HĐXX

đã hoãn phiên tòa. Tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2018/HSPT-QĐ ngày 20/8/2018 cho bị cáo, và ấn định lại ngày xét xử là ngày 14/9/2018 nhưng bị cáo vắng mặt. Ngày 14/9/2018 Tòa án hoãn phiên tòa lần thứ hai do vắng mặt bị cáo. Tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2018/HSPT-QĐ ngày 14/9/2018 cho bị cáo, và ấn định lại ngày xét xử là ngày 15/10/2018. Tại phiên tòa ngày 15/10/2018, bị cáo Nguyễn Trọng N tiếp tục vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ theo Điều 351 BLTTHS năm 2015, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Trọng N.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 19 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Trọng N đã có hành vi dùng xe ô tô biển số 60A-321.28 cướp giật một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, trị giá 2.712.000 đồng (Hai triệu bảy trăm mười hai nghìn đồng) của ông T1 (Quốc tịch Anh) thì bị phát hiện điều tra xử lý.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng N gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, do đó xử phạt bị cáo mức án 10 (mười) tháng tù là phù hợp và thỏa đáng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo N xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng N không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 10 (mười) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giam trước đó, từ ngày 22/11/2017 đến ngày 01/12/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa(2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thành Sơn